

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh Kế hoạch tổ chức lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn
thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 09/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ cho các bộ tổ chức lập quy hoạch ngành Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-BXD ngày 10/09/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-TTg ngày 24/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ văn bản số 8920/VPCP-CN ngày 30/12/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh thời gian lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Mục III nội dung chi tiết của Kế hoạch lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ban hành kèm theo Quyết định số 754/QĐ-BXD ngày 10/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

Các nội dung điều chỉnh chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các nội dung khác tại Quyết định số 754/QĐ-BXD ngày 10/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng không thay đổi.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phát triển đô thị; Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan của Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *A*

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Lê Văn Thành (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Văn hóa thể thao và du lịch; Quốc phòng; Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng;
- Lưu: VP, TTĐT.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Nghị

Phụ lục. Điều chỉnh Mục III. NỘI DUNG CHI TIẾT

Kế hoạch tổ chức lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

(Ban hành kèm theo Quyết định số 384/QĐ-BXD ngày 11/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Nội dung công việc	Các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý/thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Đơn vị thực hiện	Đơn vị chỉ đạo/quản lý	Đơn vị phối hợp		
1	Lập, thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ	Cục Phát triển đô thị	- Bộ Xây dựng; - Vụ Quy hoạch Kiến trúc.	- Các Vụ: Kế hoạch Tài chính; Pháp chế; Cục Hạ tầng kỹ thuật; - Các Cục, Vụ, Văn phòng Bộ liên quan.	Tháng 02/2020	Đã hoàn thành (Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 294/QĐ-TTg ngày 24/2/2020)
2	Lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị	- Bộ Xây dựng - Cục Phát triển đô thị; - Vụ Kế hoạch Tài chính	- Các Vụ: Pháp chế; Quy hoạch Kiến trúc và các Cục, Vụ liên quan.	Tháng 8/2022	Đã hoàn thành (Đơn vị tư vấn được lựa chọn là Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia – VIUP)
3	Lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch					
3.1	Lập quy hoạch	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	- Ban Chỉ đạo, Tổ công tác ¹ ; - Cục Phát triển đô thị.	- Các Vụ: Quy hoạch Kiến trúc; Kế hoạch Tài chính; Pháp chế;	Tháng 8/2022 - Tháng 8/2023	Đảm bảo yêu cầu của hợp đồng; tuân thủ quy định của pháp luật về quy hoạch và pháp luật liên quan

¹ Ban Chỉ đạo được thành lập tại Quyết định số 884/QĐ-BXD ngày 11/10/2022 của Bộ Xây dựng và được kiện toàn tại Quyết định số 1207/QĐ-BXD ngày 14/12/2022 của Bộ Xây dựng. Tổ công tác được thành lập tại Quyết định số 915/QĐ-BCĐQHĐTNT ngày 19/10/2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

STT	Nội dung công việc	Các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý/thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì/thực hiện	Đơn vị chỉ đạo/quản lý	Đơn vị phối hợp		
				- Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng (Tổ công tác).		
3.1.1	Xây dựng hoàn thiện dự thảo nội dung nghiên cứu lập quy hoạch và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược lần 1	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	- Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị; - Cục Phát triển đô thị;	- Các Vụ: Quy hoạch Kiến trúc; Kế hoạch tài chính; Pháp chế; - Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng (Tổ công tác).	Tháng 12/2022	
3.1.2	Xây dựng hoàn thiện dự thảo nội dung nghiên cứu lập quy hoạch và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	- Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị; - Cục Phát triển đô thị;	- Các Vụ: Quy hoạch Kiến trúc, Kế hoạch Tài chính, Pháp chế; - Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng (Tổ công tác).	Tháng 4/2023	
3.1.3	Xây dựng hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch theo quy định để trình Thẩm định	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	- Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị; - Cục Phát triển đô thị;	- Các Vụ: Quy hoạch Kiến trúc, Kế hoạch Tài chính, Pháp chế; - Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng (Tổ công tác).	Tháng 5-6/2023	
3.1.4	Hoàn thiện Hồ sơ trình thẩm định	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	- Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị;	- Các Vụ: Quy hoạch Kiến trúc, Pháp chế;	Tháng 6/2023	

STT	Nội dung công việc	Các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý/thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì/thực hiện	Đơn vị chỉ đạo/quản lý	Đơn vị phối hợp		
			- Cục Phát triển đô thị.	- Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng (Tổ công tác).		
3.2	<i>Tổ chức thẩm định Quy hoạch và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược</i>					
3.2.1	Thành lập Hội đồng thẩm định	Cơ quan có thẩm quyền theo Điều 30 Luật Quy hoạch	Cơ quan tổ chức lập quy hoạch (Bộ Xây dựng)	- Cục Phát triển đô thị; - Vụ Pháp chế; - Vụ Kế hoạch Tài chính.	Tháng 12/2022 - Tháng 04/2023	- Vụ Quy hoạch Kiến trúc đã tham mưu Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định và phân công cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định Quy hoạch ² (tháng 01/2023); - Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.
3.2.2	Tổ chức lựa chọn tư vấn phản biện độc lập cho Hội đồng thẩm định (nếu có)	Vụ Quy hoạch Kiến trúc	Hội đồng thẩm định	Ban Quản lý dự án Phát triển đô thị - Cục Phát triển đô thị	Tháng 5-7/2023	- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng thẩm định quy hoạch có thể lựa chọn tư vấn phản biện độc lập; - Vụ Quy hoạch Kiến trúc tham mưu Bộ Xây dựng báo cáo Hội đồng thẩm định về việc có cần lựa chọn tư vấn phản biện độc lập làm cơ sở lựa chọn theo quy định pháp luật.

² Tờ trình số 01/TTr-BXD ngày 06/01/2023 của Bộ Xây dựng về việc thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

STT	Nội dung công việc	Các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý/thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì/thực hiện	Đơn vị chỉ đạo/quản lý	Đơn vị phối hợp		
3.2.3	Chuẩn bị hồ sơ thẩm định	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	Cục Phát triển đô thị	Vụ Quy hoạch Kiến trúc	Tháng 5-6/2023	
3.2.4	Chuẩn bị họp Thẩm định	Vụ Quy hoạch Kiến trúc	Hội đồng thẩm định	- Tổ công tác.	Tháng 5-7/2023	
3.2.5	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định	Vụ Quy hoạch Kiến trúc	Hội đồng thẩm định	- Cục Phát triển đô thị; - Tổ công tác.	Tháng 7-8/2023	- Dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định
3.3	<i>Trình phê duyệt Quy hoạch và Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược</i>					
3.3.1	Tiếp thu giải trình và hoàn thiện Hồ sơ trình phê duyệt	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	Vụ Quy hoạch Kiến trúc	- Cục Phát triển đô thị; - Các Vụ: Pháp chế; Kế hoạch Tài chính.	Tháng 8/2023	
3.3.2	Trình phê duyệt Quy hoạch	Vụ Quy hoạch Kiến trúc	Bộ Xây dựng	- Cục Phát triển đô thị; - Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia.	Trước ngày 31/8/2023	
3.3.3	Phê duyệt Quy hoạch	Thủ tướng Chính phủ				

STT	Nội dung công việc	Các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý/thực hiện			Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì/thực hiện	Đơn vị chỉ đạo/quản lý	Đơn vị phối hợp		
4	Công bố quy hoạch					
4.1	Xây dựng kế hoạch công bố quy hoạch	Cục Phát triển đô thị	Bộ Xây dựng	- Các Vụ: Quy hoạch Kiến trúc; Kế hoạch Tài chính.	Ngay sau khi có quyết định phê duyệt	
4.2	Tổ chức Hội nghị công bố	Cục Phát triển đô thị	Bộ Xây dựng	- Các Vụ: Kế hoạch Tài chính; Quy hoạch Kiến trúc; - Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia.	15 ngày sau khi có quyết định phê duyệt	
4.3	Bàn giao hồ sơ đến các cơ quan lưu trữ theo quy định	Cục Phát triển đô thị	Bộ Xây dựng	- Các Vụ: Kế hoạch Tài chính; Quy hoạch Kiến trúc; - Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia.		

Ghi chú:

- Thời gian thực hiện các công việc sẽ được điều chỉnh bổ sung căn cứ vào thực tế triển khai công tác lập, thẩm định, phê duyệt của các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh có liên quan để đảm bảo sự phù hợp, thống nhất về nội dung giữa quy hoạch các cấp./.